

Số: 39/2026/QĐST-KDTM

Cần Thơ, ngày 20 tháng 8 năm 2026

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 12 tháng 8 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án kinh doanh thương mại thụ lý số: 74/2026/TLST-KDTM ngày 14 tháng 7 năm 2026 về việc “Tranh chấp hợp đồng tín dụng”.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam (gọi tắt là Agribank)

Địa chỉ: số 2 Láng Hạ, phường Giảng Võ, thành phố Hà Nội

Người đại diện theo pháp luật: Ông Phạm Toàn Vượng - Tổng Giám đốc

Người đại diện theo uỷ quyền: Ông Phạm Phú Phúc - Giám đốc Agribank chi nhánh Cần Thơ II

Địa chỉ: Số 08-10, Nam Kỳ Khởi Nghĩa, phường Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ.

Người đại diện theo uỷ quyền của ông Phúc: Ông Hoàng Hoài Nam – Trưởng phòng khách hàng Doanh nghiệp và bà Diệp Thị Mỹ Trang – Cán bộ pháp chế thuộc Phòng tổng hợp Agribank chi nhánh Cần Thơ II.

- *Bị đơn*: Công ty TNHH RICEFARM Nam Phú

Địa chỉ: Số 38, Phan Huy Chú, Khu TĐC Thới Nhứt, phường Tân An, thành phố Cần Thơ

Người đại diện theo pháp luật: Ông Huỳnh Văn Luân - Chức vụ: Giám đốc.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Huỳnh Văn Luân – sinh năm 1990

Địa chỉ thường trú: Số 38, đường Phan Huy Chú, phường Tân An, thành phố Cần Thơ.

Địa chỉ liên lạc: 538D, Võ Văn Kiệt, phường Long Xuyên, thành phố Cần Thơ.

2. Bà Chu Thị Thúy Phượng – sinh năm 1990

Địa chỉ thường trú: Ấp C2, xã Thạnh An, thành phố Cần Thơ.

Địa chỉ liên lạc: 538D, Võ Văn Kiệt, phường Long Xuyên, thành phố Cần Thơ.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Công ty TNHH Ricefarm Nam Phú có nghĩa vụ thanh toán cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam tổng số tiền tính đến hết ngày 12/8/2026 là 45.078.162.845 đồng, gồm: Nợ gốc: 37.600.000.000 đồng; Lãi trong hạn: 6.828.673.700 đồng; Lãi quá hạn: 465.580.274 đồng; Lãi chậm trả: 183.908.871 đồng.

Kể từ ngày 13/8/2026 cho đến khi thanh toán hết nợ, Công ty TNHH Ricefarm Nam Phú còn phải tiếp tục thanh toán cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam tiền lãi phát sinh trên dư nợ gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất được thỏa thuận tại Hợp đồng tín dụng số 1890-LAV-202401505 ngày 24/12/2024, các giấy nhận nợ và các văn bản sửa đổi, bổ sung có liên quan. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các giấy nhận nợ hoặc văn bản có liên quan, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ thì mức lãi suất mà Công ty TNHH Ricefarm Nam Phú phải tiếp tục thanh toán cũng được điều chỉnh tương ứng với sự điều chỉnh lãi suất của Agribank.

Trường hợp Công ty TNHH Ricefarm Nam Phú không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam có quyền yêu cầu cơ quan thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý các tài sản bảo đảm theo quy định của pháp luật, gồm:

Các tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 01/310322.76/HĐTC ngày 31/3/2022 và Hợp đồng sửa đổi, bổ sung số 01/310322.76/HĐSD ngày 26/10/2023:

Quyền sử dụng đất thửa đất số 1122 tờ bản đồ số 03, diện tích 200m² theo Giấy chứng nhận số CB 265219, do UBND quận Bình Thủy cấp ngày 07/01/2016, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 10346;

Quyền sử dụng đất thửa đất số 164 tờ bản đồ số 03, diện tích 200m² theo Giấy chứng nhận số CB 265212, do UBND quận Bình Thủy cấp ngày 07/01/2016, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 10339;

Quyền sử dụng đất thửa đất số 1121 tờ bản đồ số 03, diện tích 200m² theo Giấy chứng nhận số CB 265210, do UBND quận Bình Thủy cấp ngày 07/01/2016, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 10337.

Tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 08112023.17 ngày 08/11/2023: Quyền sử dụng đất thửa đất số 1119 tờ bản đồ số 03, diện tích 200m² theo Giấy chứng nhận số CB 265209, do UBND quận Bình Thủy cấp ngày 07/01/2016, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 10333.

Tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 29012024.17 ngày 31/01/2024: Quyền sử dụng đất thửa đất số 1118 tờ bản đồ số 03, diện tích 200m² theo Giấy chứng nhận số CB 265215, do UBND quận Bình Thủy cấp ngày 07/01/2016, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 10342.

Tài sản bảo đảm theo Hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 24122024.17 ngày 25/12/2024: Quyền sử dụng đất thửa đất số 1120 tờ bản đồ số 03, diện tích 200m² theo Giấy chứng nhận số CB 265214, do UBND quận Bình Thủy cấp ngày 07/01/2016, sổ vào sổ cấp giấy chứng nhận CH 10341.

Các quyền sử dụng đất nêu trên đứng tên ông Huỳnh Văn Luân và bà Chu Thị Thúy Phượng tọa lạc tại số 538D, đường Võ Văn Kiệt, phường Long Tuyền, thành phố Cần Thơ.

Trường hợp số tiền thu được từ việc xử lý các tài sản bảo đảm không đủ thanh toán toàn bộ nghĩa vụ thì Công ty TNHH Ricefarm Nam Phú phải tiếp tục thanh toán phần nợ còn thiếu cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Việt Nam cho đến khi hoàn thành toàn bộ nghĩa vụ trả nợ.

- Về chi phí xem xét, thẩm định tại chỗ: Tổng cộng 6.000.000 đồng. Công ty TNHH Ricefarm Nam Phú tự nguyện chịu. Do Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam đã tạm ứng và thanh toán xong nên Công ty TNHH Ricefarm Nam Phú có nghĩa vụ hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam số tiền 6.000.000 đồng.

Về án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm: Công ty TNHH Ricefarm Nam Phú phải chịu 76.539.000 đồng. Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam không phải chịu án phí kinh doanh thương mại sơ thẩm. Hoàn trả cho Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn Việt Nam số tiền tạm ứng án phí 76.042.000 đồng đã nộp theo Biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000239 ngày 06/7/2026 của Thi hành án dân sự thành phố Cần Thơ.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Trường hợp Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 36 và 72 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 34 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- Tòa án nhân dân thành phố Cần Thơ
- Viện kiểm sát nhân dân KV1 – Cần Thơ;
- Phòng Thi hành án dân sự KV1- Cần Thơ.
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Lâm Ngọc Trâm

